



DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ NHẬP HỌC

NĂM HỌC: 2026-2027

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Điểm 4 năm THCS	Điểm TB cả năm lớp 9	Điểm TB môn Văn lớp 9	Điểm TB môn Toán lớp 9	Tổng điểm toán văn	Ưu tiên	Điểm cộng	TỔNG ĐIỂM	Trường cuối cấp	Ghi chú
1	Văn Thị Mỹ Uyên	03/04/2011	Nữ	40.00	8.78	8.60	7.30		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	41	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
2	H'nin Thị Thuỳ Trang	13/10/2011	Nữ	39.00	8.49	8.50	8.20		Con Liệt sĩ, T.binh mất sức >=81%	2	41	Trường THCS Nguyễn Trãi	
3	Trần Thị Trà My	31/05/2011	Nữ	40.00	9.40	9.30	9.50				40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
4	Ngô Thị Bảo Vy	18/07/2011	Nữ	40.00	9.21	9.10	9.50				40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
5	Nguyễn Lưu Ngọc Hân	07/11/2011	Nữ	40.00	9.29	8.60	9.50				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
6	Trương Hoàng Tuấn	29/03/2011	Nam	40.00	9.49	8.50	9.50				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
7	Phạm Nguyễn Thùy Trang	11/02/2011	Nữ	40.00	8.98	9.40	9.40				40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
8	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	28/04/2011	Nữ	40.00	9.04	8.60	9.40				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
9	Lê Thị Thương Hoài	10/06/2011	Nữ	40.00	9.58	9.50	9.20				40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
10	Nhữ Tường Vy	01/02/2011	Nữ	40.00	8.88	9.30	9.20				40	Trường THCS Ngô Gia Tự	
11	Nguyễn Thị Trúc Linh	01/08/2011	Nữ	40.00	9.11	9.20	9.20				40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
12	Nguyễn Đào Phương Uyên	11/09/2011	Nữ	40.00	9.15	9.20	9.20				40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
13	Nguyễn Thị Thảo My	22/10/2011	Nữ	40.00	9.08	9.10	9.20				40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
14	Hoàng Thị Huyền Trân	01/03/2011	Nữ	40.00	9.39	9.10	9.20				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
15	Huỳnh Tuấn Kiệt	15/10/2011	Nam	40.00	9.38	8.90	9.20				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
16	Nguyễn Duyên Như Ý	02/10/2011	Nữ	40.00	9.34	8.70	9.20				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	



17	Trần Quang Khải	25/04/2011	Nam	40.00	9.14	8.70	9.20				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
18	Nguyễn Ngọc Mai	20/04/2011	Nữ	40.00	9.38	8.50	9.20				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
19	Phạm Thị Khánh Ngân	13/01/2011	Nữ	40.00	9.10	9.30	9.10				40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
20	Lê Nguyễn Quỳnh Trang	03/09/2011	Nữ	40.00	9.32	9.10	9.10				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
21	Nguyễn Hoàng Anh	19/06/2011	Nam	40.00	9.26	8.80	9.10				40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
22	Huỳnh Tuấn Anh	27/04/2011	Nam	40.00	8.89	8.40	9.10				40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
23	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	20/02/2011	Nữ	40.00	9.00	8.30	9.10				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
24	Nguyễn Thị Thúy Bình	13/03/2011	Nữ	40.00	9.08	9.00	9.00				40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
25	Lê Thị Diệu Linh	02/12/2011	Nữ	40.00	9.48	8.80	8.90				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
26	Nguyễn Ý Vy	06/02/2011	Nữ	40.00	9.25	8.60	8.90				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
27	Lê Thị Bảo Châu	03/01/2011	Nữ	40.00	8.94	8.40	8.90				40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
28	Nguyễn Thái Gia Hân	18/09/2011	Nữ	40.00	8.78	7.70	8.90				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
29	Lê Bình Khánh Ngọc	30/01/2011	Nữ	40.00	8.79	7.30	8.90				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
30	Nguyễn Ngọc Thúy Kiều	24/01/2011	Nữ	40.00	9.28	8.30	8.80				40	Trường THCS Trung Vương	
31	Phạm Hoài Nam	07/06/2011	Nam	40.00	9.14	7.90	8.70				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
32	Hoàng Ngọc Bảo Ngân	04/11/2011	Nữ	40.00	9.45	9.20	8.60				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
33	Nguyễn Thị Thảo Ly	18/04/2011	Nữ	40.00	9.06	8.00	8.60				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
34	Trần Thị Quỳnh Như	02/04/2011	Nữ	40.00	8.54	7.80	8.60				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
35	Vũ Ngọc Kim Anh	05/04/2011	Nữ	40.00	8.92	7.50	8.60				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
36	Phạm Nguyễn Yến Linh	11/01/2011	Nữ	40.00	8.76	8.60	8.50				40	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
37	Nguyễn Lê Huỳnh Hương	04/03/2011	Nữ	40.00	8.86	7.80	8.50				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
38	Đoàn Phạm Hoàng Phát	22/08/2011	Nam	40.00	8.48	7.50	8.40				40	Trường THCS Trung Vương	
39	Lê Nhã Quỳnh	10/05/2011	Nữ	40.00	8.88	7.50	8.30				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
40	Trương Ngọc Thanh Tâm	07/10/2011	Nữ	40.00	8.90	8.90	8.20				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
41	Châu Anh Khoa	14/05/2011	Nam	40.00	8.92	8.50	8.20				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
42	Huỳnh Thị Tường Vy	10/03/2011	Nữ	40.00	8.81	8.30	8.20				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
43	Nguyễn Hoàng Ánh Ngọc	01/06/2011	Nữ	40.00	8.79	8.20	8.20				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	

44	Nguyễn Đỗ Thùy Trâm	15/10/2011	Nữ	40.00	8.52	8.60	8.10				40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
45	Trần Xuân Hưng	29/10/2011	Nam	40.00	8.64	8.40	8.00				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
46	Trần Đức Tài	30/04/2011	Nam	40.00	8.79	8.20	8.00				40	Trường THCS Nguyễn Hiền	
47	Lương Thị Trà My	17/01/2011	Nữ	40.00	8.91	8.00	8.00				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
48	Đậu Hà Ngọc Bích	29/08/2011	Nữ	40.00	8.78	7.70	8.00				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
49	Lê Hoài Nam	31/10/2011	Nam	40.00	8.68	7.60	8.00				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
50	Hồ Thị Ngọc Phụng	04/04/2011	Nữ	40.00	8.90	8.40	7.90				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
51	Huỳnh Phạm Khánh Vy	12/06/2011	Nữ	40.00	8.65	8.60	7.50				40	Trường THCS Lê Lợi	
52	Nguyễn Ngọc Tường Vy	23/12/2011	Nữ	40.00	8.65	8.50	7.40				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
53	Lê Hứa Tố Ngân	23/11/2011	Nữ	40.00	8.74	8.90	6.70				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
54	Võ Thị Thuý Tiên	29/08/2011	Nữ	40.00	8.51	8.80	6.50				40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
55	Nguyễn Lê Bảo Trâm	28/01/2011	Nữ	39.00	8.96	9.20	9.00		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
56	Trương An An	31/12/2011	Nữ	39.00	8.70	8.70	8.80		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	40	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
57	Huỳnh Đỗ Gia Hân	16/03/2011	Nữ	38.00	8.84	7.80	8.00		Con Liệt sĩ, T.binh mất sức >=81%	2.00	40	Trường THCS Nguyễn Trãi	
58	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	06/07/2011	Nữ	40.00		9.00	8.70				40	Trường ngoại tỉnh	
59	Trần Ngọc Hiền	27/08/2011	Nữ	39.00	8.79	8.80	9.20				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
60	Trần Thị Tố Loan	08/01/2011	Nữ	39.00	9.10	9.10	9.10				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
61	Dương Gia Bảo	16/03/2011	Nam	39.00	9.24	9.20	9.00				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
62	Nguyễn Hải Yến	17/01/2011	Nữ	39.00	8.69	8.50	9.00				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
63	Lâm Tâm Như	21/01/2011	Nữ	39.00	8.58	8.20	9.00				39	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
64	Nguyễn Hoàng Minh Thư	06/05/2011	Nữ	39.00	9.19	9.20	8.80				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
65	Lê Thị Hải Yến	01/07/2011	Nữ	39.00	8.81	9.20	8.80				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
66	Mai Phương Uyên	03/11/2011	Nữ	39.00	8.78	8.70	8.80				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
67	Trần Bình An	14/03/2011	Nam	39.00	8.99	8.30	8.80				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	
68	Nguyễn Thị Uyên Linh	23/03/2011	Nữ	39.00	8.91	8.20	8.80				39	Trường THCS Trưng Vương	
69	Ngô Hồng Ngọc Hân	27/11/2011	Nữ	39.00	8.76	8.00	8.60				39	Trường THCS Trưng Vương	

70	Lê Ánh Ngọc	17/02/2011	Nữ	39.00	9.04	9.10	8.50				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
71	Hoàng Đình Khang	16/11/2011	Nam	39.00	8.75	8.00	8.50				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	
72	Nông Quốc Anh Vũ	07/11/2011	Nam	39.00	8.98	8.70	8.30				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	
73	Nguyễn Khoa Tường Nhi	09/03/2011	Nữ	39.00	8.74	8.70	8.30				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	
74	Cao Vũ Hoài Phương	09/05/2011	Nữ	39.00	8.76	9.00	8.20				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
75	Phạm Phương Thảo	10/05/2011	Nữ	39.00	8.72	8.80	8.20				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
76	Nguyễn Ngọc Yến Như	07/03/2011	Nữ	39.00	8.81	8.20	8.20				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	
77	Đỗ Võ Minh Hằng	16/05/2011	Nữ	39.00	8.48	7.30	8.20				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	
78	Nguyễn Bảo Nam	19/09/2011	Nam	39.00	8.26	6.80	8.20				39	Trường THCS Trung Vương	
79	Lê Ánh Tường Lam	10/12/2011	Nữ	39.00	8.11	8.10	8.10				39	Trường THCS Trung Vương	
80	Hồ Nguyễn Diệu Ngân	06/03/2011	Nữ	39.00	8.59	8.70	8.00				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
81	Võ Khánh Thy	19/03/2011	Nữ	39.00	8.82	8.40	8.00				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	
82	Nguyễn Trần Quỳnh Như	01/08/2011	Nữ	39.00	8.64	8.00	8.00				39	Trường THCS Nguyễn Hiền	
83	Trần Thị Thuý Dương	11/10/2011	Nữ	39.00	8.36	7.70	8.00				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	
84	Vũ Quốc Huy	08/04/2011	Nam	39.00	8.69	7.30	8.00				39	Trường THCS Trần Phú	
85	Đỗ Thị Thanh Trì	06/01/2011	Nữ	39.00	8.75	8.40	7.80				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	
86	Võ Ngọc Như Ý	12/03/2011	Nữ	39.00	8.10	8.30	7.80				39	Trường THCS Suối Cao	
87	Nguyễn Vũ Anh Khôi	26/10/2011	Nam	39.00	8.36	8.20	7.70				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
88	Nguyễn Trung Khải	12/03/2011	Nam	39.00	7.69	7.80	7.70				39	Trường THCS Trung Vương	
89	Đặng Ngọc Gia Hân	02/10/2011	Nữ	39.00	8.90	8.60	7.60				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
90	Nguyễn Thị Vân Anh	05/11/2011	Nữ	39.00	8.40	8.50	7.60				39	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
91	Nguyễn Đức Thái	01/10/2011	Nam	39.00	8.52	8.40	7.50				39	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
92	Trần Nguyễn Hoàng Duy	19/11/2011	Nam	39.00	8.81	8.10	7.50				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	
93	Bành Khả Duyên	13/02/2011	Nữ	39.00	8.24	7.40	7.30				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	
94	Lê Phạm Vân Anh	14/01/2011	Nữ	39.00	8.65	8.10	7.20				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	
95	Phan Trần Anh Dũng	30/04/2011	Nam	39.00	8.29	7.40	6.90				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	
96	Nguyễn Hoàng Bảo Châu	06/07/2011	Nữ	39.00	8.50	7.60	6.30				39	Trường THCS Nguyễn Trãi	

97	Lê Thị Quỳnh Anh	24/06/2011	Nữ	38.00	8.48	7.10	8.80		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	39	Trường THCS Lê Thánh Tông	
98	Mang Ngọc Thảo Ly	05/01/2011	Nữ	38.00	8.44	8.70	8.00		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	39	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
99	Nguyễn Ngọc Huyền Trâm	05/11/2011	Nữ	39.00		8.40	8.90				39	Trường ngoại tỉnh	
100	Phạm Quỳnh Như	23/03/2011	Nữ	39.00							39	Trường ngoại tỉnh	
101	Nguyễn Đoàn Minh Trâm	08/04/2011	Nữ	38.00	8.98	9.10	9.20				38	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
102	Nguyễn Ngọc Yến Trang	14/02/2011	Nữ	38.00	8.62	8.70	9.00				38	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
103	Bá Ngọc Quỳnh Như	06/04/2011	Nữ	38.00	8.88	8.70	9.00				38	Trường THCS Trưng Vương	
104	Phạm Thị Thanh Tuyền	17/04/2011	Nữ	38.00	8.59	8.60	9.00				38	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
105	Nguyễn Thị Kim Huyền	01/10/2011	Nữ	38.00	8.34	7.50	8.90				38	Trường THCS Trưng Vương	
106	Nguyễn Hoàng Nam	25/10/2011	Nam	38.00	8.94	8.10	8.80				38	Trường THCS Bình An	
107	Nguyễn Tri Phương	22/05/2011	Nam	38.00	9.01	8.80	8.70				38	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
108	Đặng Vũ Quỳnh Như	14/06/2011	Nữ	38.00	8.71	8.50	8.70				38	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
109	Nguyễn Ngọc Bảo Yến	08/08/2011	Nữ	38.00	8.39	8.20	8.70				38	Trường THCS Trưng Vương	
110	Trần Lê Minh Thư	22/02/2011	Nữ	38.00	8.85	8.80	8.60				38	Trường THCS Trưng Vương	
111	Nguyễn Thiện Nhân	24/08/2011	Nam	38.00	8.74	8.80	8.60				38	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
112	Nguyễn Bá Hà	11/09/2011	Nam	38.00	9.00	9.00	8.50				38	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
113	Nguyễn Ngọc Nhã Thy	25/01/2011	Nữ	38.00	8.26	8.30	8.50				38	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
114	Đoàn Ngọc Minh Thư	10/11/2011	Nữ	38.00	8.89	8.00	8.50				38	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
115	Lê Hoài Anh Thư	12/07/2011	Nữ	38.00	7.91	6.70	8.50				38	Trường THCS Suối Cao	
116	Hứa Thị Huỳnh Trâm	17/02/2011	Nữ	38.00	8.41	8.70	8.30				38	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
117	Nguyễn Phạm Anh Thư	17/08/2011	Nữ	38.00	8.32	8.30	8.30				38	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
118	Phạm Quốc Thịnh	26/10/2011	Nam	38.00	8.62	8.80	8.10				38	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
119	Trịnh Hoài Thư	18/02/2011	Nữ	38.00	8.64	8.70	8.10				38	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
120	Nguyễn Nguyên Trang	01/06/2011	Nữ	38.00	8.40	8.60	8.10				38	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
121	Vũ Đoàn Gia Long	30/08/2011	Nam	38.00	8.64	7.90	8.10				38	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
122	Nguyễn Thị Thúy Vân	25/03/2011	Nữ	38.00	8.59	7.40	8.10				38	Trường THCS Nguyễn Hiền	

123	Lê Thị Hoài My	23/04/2010	Nữ	38.00	8.02	7.20	8.10				38	Trường THCS Suối Cao	
124	Trần Thanh Khang	25/01/2011	Nam	38.00	7.40	7.10	8.10				38	Trường THCS Trung Vương	
125	Lê Trần Minh Quân	20/03/2011	Nam	38.00	8.91	8.50	8.00				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
126	Nguyễn Quốc Gia Khánh	10/02/2011	Nam	38.00	7.71	8.30	8.00				38	Trường THCS Lê Lợi	
127	Nguyễn Hương Nhi	15/06/2011	Nữ	38.00	8.76	7.90	8.00				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
128	Phan Thị Thùy	27/10/2011	Nữ	38.00	8.78	7.90	8.00				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
129	Đặng Thanh Thủy	24/09/2011	Nữ	38.00	8.35	8.10	7.70				38	Trường THCS Trung Vương	
130	Hà Thanh Trúc	30/11/2011	Nữ	38.00	8.51	8.00	7.70				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
131	Lê Bảo Ngọc	22/01/2011	Nữ	38.00	8.00	8.50	7.50				38	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
132	Nguyễn Ngọc Tường Linh	03/12/2011	Nữ	38.00	8.69	8.30	7.50				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
133	Nguyễn Ngọc Phú	04/03/2011	Nam	38.00	8.29	6.90	7.50				38	Trường THCS Trần Phú	
134	Lê Trọng Hoàng	11/12/2011	Nam	38.00	8.30	7.60	7.40				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
135	Nguyễn Ngọc Phương Linh	21/03/2011	Nữ	38.00	8.31	7.50	7.40				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
136	Nguyễn Hà Linh	16/12/2011	Nữ	38.00	8.71	8.00	7.30				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
137	Lâm Thị Minh Thy	18/03/2010	Nữ	38.00	8.38	8.00	7.30				38	Trường THCS Trung Vương	
138	Võ La Bảo Như	28/02/2011	Nữ	38.00	8.56	8.30	7.20				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
139	Nguyễn An Thanh Kỳ	24/11/2011	Nữ	38.00	8.45	7.80	7.10				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
140	Nguyễn Võ Lan Anh	27/05/2011	Nữ	38.00	8.46	7.50	7.10				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
141	Huỳnh Hoàng Thi	08/08/2011	Nữ	38.00	8.31	8.00	7.00				38	Trường THCS Lê Lợi	
142	Nguyễn Thị Ngọc Uyên	24/03/2011	Nữ	38.00	8.39	8.00	6.90				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
143	Lê Anh Đức	02/03/2011	Nam	38.00	8.39	7.30	6.90				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
144	Lê Hoàng Vy	26/02/2011	Nữ	38.00	8.20	8.10	6.60				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
145	Phạm Thị Trà My	15/06/2010	Nữ	38.00	8.34	7.40	6.50				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
146	Đinh Tuấn Kiệt	02/01/2011	Nam	38.00	7.85	7.20	6.50				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
147	Nguyễn Xuân Phú	09/06/2011	Nam	38.00	8.11	7.60	6.20				38	Trường THCS Nguyễn Trãi	
148	Thống Kim Anh	28/03/2011	Nữ	37.00	8.02	8.00	8.40		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	38	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
149	Trần Quốc Việt	01/08/2011	Nam	37.00	8.11	7.20	8.30		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	38	Trường THCS Phan Chu Trinh	

150	Lăng Phương Thảo	09/12/2011	Nữ	37.00	8.55	8.60	7.20		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	38	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
151	Hồ Ngọc Điệp	17/04/2011	Nữ	37.00	6.91	7.10	5.90		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	38	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
152	Nguyễn Ngọc Bảo Uyên	28/06/2011	Nữ	37.00	8.92	8.20	9.40				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
153	Nguyễn Thị Thanh Thúy	23/08/2011	Nữ	37.00	8.35	8.10	9.20				37	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
154	Võ Hoàng Chí Toàn	27/05/2011	Nam	37.00	8.80	8.00	9.10				37	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
155	Hoàng Phương Thảo	12/11/2011	Nữ	37.00	8.58	8.30	9.00				37	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
156	Phan Hoàng Lâm	21/10/2011	Nam	37.00	8.56	7.80	8.90				37	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
157	Nguyễn Thị Thanh Trúc	16/05/2011	Nữ	37.00	8.18	7.40	8.90				37	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
158	Nguyễn Huy Hoàng	27/03/2011	Nam	37.00	8.40	8.20	8.80				37	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
159	Đào Duy Khang	30/08/2011	Nam	37.00	8.44	8.20	8.50				37	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
160	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	27/09/2011	Nữ	37.00	7.98	7.70	8.50				37	Trường THCS Trưng Vương	
161	Nguyễn Hải Đăng	08/06/2011	Nam	37.00	8.49	8.20	8.40				37	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
162	Vũ Ngọc Phương Thảo	04/11/2011	Nữ	37.00	8.71	7.60	8.40				37	Trường THCS Nguyễn Hiền	
163	Hoàng Vũ Quỳnh Anh	10/09/2011	Nữ	37.00	8.18	7.30	8.30				37	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
164	Vũ Hoàng Phương Thảo	06/04/2011	Nữ	37.00	7.99	7.20	8.30				37	Trường THCS Trưng Vương	
165	Nguyễn Ngọc Thảo Mai	07/12/2011	Nữ	37.00	8.40	8.50	8.20				37	Trường THCS Bảo Quang	
166	Đoàn Quang Trường	13/05/2011	Nam	37.00	8.20	8.00	8.20				37	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
167	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	04/09/2011	Nữ	37.00	8.41	8.00	8.20				37	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
168	Nguyễn Trí Ngọc Vy	07/03/2011	Nữ	37.00	8.31	8.00	8.20				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
169	Hoàng Gia Bảo	25/08/2011	Nam	37.00	8.45	7.70	8.20				37	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
170	Trần Thị Thùy Dương	16/02/2011	Nữ	37.00	8.39	8.00	8.10				37	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
171	Nguyễn Lê Anh Thư	10/03/2011	Nữ	37.00	8.12	7.20	8.10				37	Trường THCS Bảo Quang	
172	Nguyễn Thị Thu Thủy	08/04/2011	Nữ	37.00	8.21	7.10	8.10				37	Trường THCS Suối Cao	
173	Nguyễn Quốc Việt	28/03/2011	Nam	37.00	8.85	9.40	8.00				37	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
174	Phan Võ Chí Tâm	25/01/2011	Nam	37.00	8.01	8.10	8.00				37	Trường THCS Trưng Vương	
175	Nguyễn Lộc An	10/06/2011	Nam	37.00	7.98	8.00	8.00				37	Trường THCS Lê Lợi	
176	Xa Ngọc Bảo Trân	07/05/2011	Nữ	37.00	8.25	7.20	8.00				37	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	

177	Nguyễn Lê Tâm	18/05/2011	Nam	37.00	8.21	7.00	8.00				37	Trường THCS Trưng Vương	
178	Quách Bảo Linh Đan	02/01/2011	Nữ	37.00	8.85	9.20	7.90				37	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
179	Lê Nguyễn Tường Vi	01/11/2011	Nữ	37.00	8.39	8.10	7.90				37	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
180	Trần Thị Yến Nhi	26/04/2011	Nữ	37.00	8.14	8.60	7.70				37	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
181	Phạm Thị Bảo Hà	09/04/2011	Nữ	37.00	8.55	7.60	7.70				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
182	Lê Đào Kim Anh	15/07/2011	Nữ	37.00	8.59	8.00	7.60				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
183	Man Hồ Thanh Vân	15/04/2011	Nữ	37.00	8.09	7.80	7.60				37	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
184	Phạm Thị Thùy Duyên	27/04/2011	Nữ	37.00	8.48	8.10	7.50				37	Trường THCS Nguyễn Hiền	
185	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	14/03/2011	Nữ	37.00	8.52	7.60	7.50				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
186	Trần Thị Hương Giang	19/02/2011	Nữ	37.00	8.50	7.40	7.50				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
187	Nguyễn Nhật Hoài Bảo	07/12/2011	Nam	37.00	8.01	8.50	7.40				37	Trường THCS Lê Lợi	
188	Đỗ Đặng Nhật Hào	23/09/2011	Nam	37.00	8.04	7.20	7.40				37	Trường THCS Bảo Quang	
189	Huỳnh Lý Ngọc Trâm	28/02/2011	Nữ	37.00	8.31	6.80	7.30				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
190	Trần Lâm Anh Khoa	03/03/2011	Nam	37.00	7.90	8.20	7.20				37	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
191	Nguyễn Ngọc Yến	13/12/2011	Nữ	37.00	7.82	7.60	7.20				37	Trường THCS Trưng Vương	
192	Trần Bảo Châu	25/08/2011	Nữ	37.00	8.56	8.00	7.10				37	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
193	Huỳnh Quang Minh	30/09/2011	Nam	37.00	8.05	6.60	7.10				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
194	Văn Ngọc Ánh	30/03/2011	Nữ	37.00	8.35	7.80	7.00				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
195	Võ Minh Quân	17/12/2011	Nam	37.00	7.55	5.90	6.90				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
196	Nguyễn Ngọc Quỳnh Thư	17/05/2011	Nữ	37.00	7.92	7.60	6.80				37	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
197	Bùi Thị Tường Vy	08/02/2011	Nữ	37.00	7.80	8.90	6.70				37	Trường THCS Trưng Vương	
198	Lê Thị Yến Nhi	11/07/2011	Nữ	37.00	8.02	8.70	6.70				37	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
199	Trần Đình Khoa	25/11/2011	Nam	37.00	8.05	7.30	6.70				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
200	Lê Quang Duy Khánh	21/08/2011	Nam	37.00	8.38	7.30	6.70				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
201	Nguyễn Thị Ngọc Yến	01/07/2011	Nữ	37.00	8.02	7.10	6.70				37	Trường THCS Suối Cao	
202	Tổng Bùi Anh Thư	02/08/2011	Nữ	37.00	7.88	6.70	6.60				37	Trường THCS Trần Phú	
203	Lê Phạm Quỳnh Như	24/09/2011	Nữ	37.00	8.31	8.80	6.50				37	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	

204	Trần Mai Phương Quỳnh	30/08/2011	Nữ	37.00	8.02	8.40	6.50				37	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
205	Lê Như Thiện Tâm	25/09/2011	Nữ	37.00	8.51	8.30	6.50				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
206	Nguyễn Ngọc Tường Vy	07/08/2011	Nữ	37.00	8.46	8.20	6.40				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
207	Võ Minh Quỳnh Anh	28/03/2011	Nữ	37.00	8.11	7.70	6.30				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
208	Hoàng Thùy Linh	24/01/2011	Nữ	37.00	8.14	7.40	6.20				37	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
209	Phạm Ngọc Minh Quyên	27/09/2011	Nữ	37.00	7.22	7.00	6.20				37	Trường THCS Suối Cao	
210	Đặng Hồ Như Ý	17/03/2011	Nữ	37.00	8.54	8.80	6.10				37	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
211	Nguyễn Thị Thanh Nguyên	25/02/2011	Nữ	37.00	8.11	8.00	5.70				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
212	Hồ Nguyễn Phước Thiện	10/03/2011	Nam	37.00	7.61	7.40	5.60				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
213	Lê Quốc Lạc	21/07/2011	Nam	37.00	7.98	7.50	5.20				37	Trường THCS Nguyễn Trãi	
214	Trần Phương Vy	26/01/2010	Nữ	37.00	7.36	7.00	5.00				37	Trường THCS Nguyễn Hiền	
215	Bùi Văn Phan	11/08/2011	Nam	36.00	7.04	6.70	7.00		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	37	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
216	Nguyễn Ngọc Thảo	01/03/2011	Nam	36.00	7.26	6.70	7.00		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	37	Trường THCS Suối Cao	
217	Phạm Minh Sang	28/09/2011	Nam	36.00	6.96	6.70	6.50		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	37	Trường THCS Lê Lợi	
218	Cao Thị Thùy Linh	08/07/2011	Nữ	36.00	7.30	6.50	5.60		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	37	Trường THCS Suối Cao	
219	Nguyễn Vũ Ngọc Hiền	23/06/2011	Nữ	36.00	8.50	8.00	8.70				36	Trường THCS Nguyễn Hiền	
220	Phạm Thảo Nguyên	20/04/2011	Nữ	36.00	8.64	7.40	8.60				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
221	Mai Đào	09/03/2011	Nữ	36.00	7.69	7.70	8.50				36	Trường THCS Lê Lợi	
222	Nguyễn Bảo Như Thùy	02/02/2011	Nữ	36.00	7.95	7.30	8.40				36	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
223	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	28/01/2011	Nữ	36.00	8.12	7.80	8.30				36	Trường THCS Lê Lợi	
224	Châu Thị Thuý Vy	16/10/2011	Nữ	36.00	7.58	7.20	8.30				36	Trường THCS Lê Lợi	
225	Nguyễn Văn Tấn Thành	04/01/2011	Nam	36.00	7.71	6.30	8.30				36	Trường THCS Suối Cao	
226	Hồ Thị Bích Thuý	08/09/2011	Nữ	36.00	8.32	7.80	8.20				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
227	Vũ Hoàng Quân	21/09/2011	Nam	36.00	7.66	7.40	8.20				36	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
228	Nguyễn Hà Trúc Uyên	20/05/2011	Nữ	36.00	8.08	7.00	8.20				36	Trường THCS Suối Cao	
229	Lê Thị Quỳnh Như	07/10/2011	Nữ	36.00	7.76	7.80	8.00				36	Trường THCS Lê Lợi	

230	Hoàng Lê Mai Thy	28/05/2011	Nữ	36.00	8.51	7.60	8.00				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
231	Nguyễn Thị Thùy Vân	30/04/2011	Nữ	36.00	8.48	7.30	8.00				36	Trường THCS Nguyễn Hiền	
232	Lê Phạm Quỳnh Trâm	20/11/2011	Nữ	36.00	8.01	7.20	8.00				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
233	Nguyễn Phương Vy	07/01/2011	Nữ	36.00	7.86	7.00	8.00				36	Trường THCS Trưng Vương	
234	Nguyễn Minh Hiếu	29/03/2011	Nam	36.00	7.86	6.90	8.00				36	Trường THCS Lê Lợi	
235	Lê Viết Đức	06/10/2011	Nam	36.00	8.16	6.60	8.00				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
236	Hoàng Anh Huy	16/10/2011	Nam	36.00	7.35	6.00	8.00				36	Trường THCS Suối Cao	
237	Lê Hồ Tuấn Kiệt	10/08/2011	Nam	36.00	7.86	7.50	7.90				36	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
238	Nguyễn Ngọc Khánh Như	02/08/2011	Nữ	36.00	8.14	8.30	7.80				36	Trường THCS Lê Lợi	
239	Nguyễn Phạm Hoài Tâm	29/04/2011	Nam	36.00	7.95	7.50	7.80				36	Trường THCS Trưng Vương	
240	Ngô Gia Huy	19/03/2011	Nam	36.00	8.19	6.40	7.80				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
241	Nguyễn Kỳ Thư	16/06/2011	Nữ	36.00	8.21	8.70	7.70				36	Trường THCS Trưng Vương	
242	Trương Ngọc Hân	08/01/2011	Nữ	36.00	7.66	7.80	7.70				36	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
243	Phạm Gia Hào	21/08/2011	Nam	36.00	8.14	7.50	7.70				36	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
244	Nguyễn Vũ Như Ý	04/08/2011	Nữ	36.00	8.15	7.40	7.70				36	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
245	Nguyễn Ngọc Uyên Kiều	15/06/2011	Nữ	36.00	7.91	7.30	7.70				36	Trường THCS Suối Cao	
246	Lê Thảo Nguyên	13/10/2011	Nữ	36.00	7.84	6.80	7.70				36	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
247	Nguyễn Hoài Mai Lan	19/03/2011	Nữ	36.00	7.95	7.00	7.60				36	Trường THCS Nguyễn Hiền	
248	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	27/05/2011	Nam	36.00	7.48	6.20	7.60				36	Trường THCS Lê Lợi	
249	Trần Quốc Hải Đăng	20/02/2011	Nam	36.00	6.80	5.50	7.60				36	Trường THCS Lê Lợi	
250	Nguyễn Ngọc Thanh Xuân	05/01/2011	Nữ	36.00	8.05	8.30	7.50				36	Trường THCS Trưng Vương	
251	Ngô Thị Bảo Thi	14/10/2011	Nữ	36.00	8.04	8.10	7.50				36	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
252	Lê Thị Ngọc Hiền	24/03/2011	Nữ	36.00	8.09	7.70	7.50				36	Trường THCS Lê Lợi	
253	Nguyễn Nhật Huy	29/07/2011	Nam	36.00	7.60	6.90	7.50				36	Trường THCS Trưng Vương	
254	Nguyễn Gia Linh	21/11/2011	Nữ	36.00	7.58	6.60	7.50				36	Trường THCS Phan Bội Châu	
255	Nguyễn Thiện Nhân	28/12/2011	Nam	36.00	8.00	6.50	7.50				36	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
256	Đoàn Vũ Quốc Bình	08/10/2011	Nam	36.00	7.60	6.20	7.50				36	Trường THCS Bình An	

257	Bùi Nguyễn Hoài Nam	04/01/2011	Nam	36.00	7.68	6.10	7.50				36	Trường THCS Suối Cao	
258	Trần Thị Hồng Hạnh	05/01/2011	Nữ	36.00	7.84	8.40	7.40				36	Trường THCS Lê Lợi	
259	Nguyễn Văn Tú	02/07/2011	Nam	36.00	7.35	7.10	7.40				36	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
260	Nguyễn Lê Anh Kiệt	03/09/2011	Nam	36.00	7.35	5.60	7.40				36	Trường THCS Nguyễn Hiền	
261	Thị Diễm Kỳ	22/10/2011	Nữ	36.00	8.19	8.50	7.30				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
262	Nguyễn Hoàng Minh Khang	22/05/2011	Nam	36.00	8.24	7.00	7.30				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
263	Đỗ Hoàng Phương Vy	01/01/2011	Nữ	36.00	7.85	6.70	7.30				36	Trường THCS Hồ Thị Hương	
264	Trần Như Ngọc	18/04/2011	Nữ	36.00	8.24	7.80	7.20				36	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
265	Phạm Ngọc Trúc Chi	20/12/2011	Nữ	36.00	8.16	7.40	7.20				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
266	Tăng Thị Thu Thảo	23/10/2011	Nữ	36.00	8.00	8.00	7.10				36	Trường THCS Ngô Quyền	
267	Trần Nhật Hoàng	26/10/2011	Nam	36.00	7.98	7.60	7.10				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
268	Nguyễn Cẩm Nhi	07/03/2011	Nữ	36.00	8.29	7.50	7.10				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
269	Hà Tổ Nhi	15/06/2011	Nữ	36.00	8.06	7.00	7.10				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
270	Bùi Thảo Ngân	07/11/2011	Nữ	36.00	7.41	6.40	7.10				36	Trường THCS Ngô Quyền	
271	Nguyễn Nhất Huy	08/02/2011	Nam	36.00	8.20	7.90	7.00				36	Trường THCS Trưng Vương	
272	Dương Thiên Phúc	21/09/2011	Nam	36.00	7.71	7.00	7.00				36	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
273	Nguyễn Thị Ngọc Hiếu	06/07/2011	Nữ	36.00	7.59	6.60	7.00				36	Trường THCS Suối Cao	
274	Lê Thị Thùy Dương	02/06/2011	Nữ	36.00	7.61	6.60	7.00				36	Trường THCS Trưng Vương	
275	Mai Nguyễn Thảo Phương	01/11/2011	Nữ	36.00	7.96	6.30	7.00				36	Trường THCS Nguyễn Hiền	
276	Nguyễn Khánh Băng	25/11/2011	Nữ	36.00	7.21	5.80	7.00				36	Trường THCS Bảo Quang	
277	Lê Hoài Nam	19/09/2011	Nam	36.00	7.32	5.70	7.00				36	Trường THCS Bảo Quang	
278	Lê Thị Mỹ Linh	21/10/2011	Nữ	36.00	8.36	7.90	6.90				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
279	Trần Nguyễn Anh Thư	28/01/2011	Nữ	36.00	7.12	6.60	6.90				36	Trường THCS Trưng Vương	
280	Trần Nhật Hùng	31/05/2011	Nam	36.00	7.14	5.70	6.90				36	Trường THCS Phan Bội Châu	
281	Huỳnh Hải Đăng	15/12/2011	Nam	36.00	7.55	5.50	6.90				36	Trường THCS Nguyễn Hiền	
282	Phạm Ngọc Tổ Vân	22/10/2011	Nữ	36.00	7.64	8.00	6.80				36	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
283	Đinh Cao Trí Dũng	23/10/2011	Nam	36.00	7.18	7.00	6.80				36	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	



284	Thạch Nguyễn Tuấn Thành	05/02/2011	Nam	36.00	8.02	6.90	6.80				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
285	Nguyễn Tấn Khang	09/02/2011	Nam	36.00	7.56	6.80	6.80				36	Trường THCS Trung Vương	
286	Nguyễn Hữu Thái	23/02/2011	Nam	36.00	7.38	6.50	6.80				36	Trường THCS Trung Vương	
287	Phạm Thị Mai Phương	16/07/2011	Nữ	36.00	8.16	7.60	6.70				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
288	Lê Đặng Huyền My	21/07/2011	Nữ	36.00	7.45	7.30	6.70				36	Trường THCS Trung Vương	
289	Trần Hạo Nam	29/06/2011	Nam	36.00	6.95	6.60	6.70				36	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
290	Nguyễn Vũ Thiên Ý	22/04/2011	Nữ	36.00	7.20	6.40	6.70				36	Trường THCS Phan Bội Châu	
291	Nguyễn Phúc Hưng	11/08/2011	Nam	36.00	7.05	6.20	6.70				36	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
292	Nguyễn Đào Minh Triết	12/01/2011	Nam	36.00	7.49	6.10	6.70				36	Trường THCS Nguyễn Hiền	
293	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	29/05/2011	Nữ	36.00	7.52	6.90	6.60				36	Trường THCS Trung Vương	
294	Lương Hoàng Khánh Thu	12/12/2011	Nữ	36.00	7.69	6.90	6.60				36	Trường THCS Nguyễn Hiền	
295	Nguyễn Hoàng Duy	03/11/2011	Nam	36.00	7.36	6.40	6.60				36	Trường THCS Lê Lợi	
296	Huỳnh Ngọc Uyên Nhã	10/04/2011	Nữ	36.00	7.69	6.10	6.60				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
297	Dương Chí Hải	10/10/2011	Nam	36.00	7.95	6.00	6.60				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
298	Trần Thị Thu Hà	13/07/2011	Nữ	36.00	7.01	5.90	6.60				36	Trường THCS Trung Vương	
299	Lê Thị Ngọc Hân	24/03/2011	Nữ	36.00	7.55	7.50	6.50				36	Trường THCS Lê Lợi	
300	Hồ Quang Hải	23/10/2011	Nam	36.00	7.30	7.30	6.50				36	Trường THCS Lê Lợi	
301	Phan Hoàng Trung	20/01/2011	Nam	36.00	7.41	6.90	6.50				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
302	Đỗ Thị Ngọc Nhi	21/08/2011	Nữ	36.00	7.12	6.80	6.50				36	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
303	Nguyễn Anh Tú	01/04/2011	Nam	36.00	7.79	6.80	6.50				36	Trường THCS Trần Phú	
304	Đinh Ngọc Thiên Ý	23/04/2011	Nữ	36.00	7.69	6.90	6.40				36	Trường THCS Nguyễn Hiền	
305	Hồ Phú Thuận	15/04/2011	Nam	36.00	7.69	6.60	6.40				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
306	Lê Anh Thu	20/09/2011	Nữ	36.00	7.49	8.30	6.30				36	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
307	Đinh Thị Ngọc Vy	01/08/2011	Nữ	36.00	7.39	8.00	6.30				36	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
308	Vũ Thị Hồng Yến	20/09/2011	Nữ	36.00	7.25	7.40	6.30				36	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
309	Trịnh Ngọc Yến	01/02/2011	Nữ	36.00	7.66	8.50	6.20				36	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
310	Huỳnh Hải Anh	13/01/2011	Nữ	36.00	7.86	7.10	6.20				36	Trường THCS Nguyễn Hiền	

311	Đinh Gia Bảo	26/01/2011	Nam	36.00	7.58	7.60	6.10				36	Trường THCS Lê Lợi	
312	Nguyễn Ngọc Yến	02/08/2011	Nữ	36.00	7.60	6.90	6.10				36	Trường THCS Suối Cao	
313	Nguyễn Vương Ngọc Anh	07/03/2011	Nữ	36.00	6.89	6.50	6.10				36	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
314	Đinh Thị Tổ Như	07/02/2011	Nữ	36.00	7.71	8.40	6.00				36	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
315	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	16/11/2011	Nữ	36.00	7.56	6.80	6.00				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
316	Trương Ngọc Tú	21/07/2011	Nữ	36.00	7.11	6.60	6.00				36	Trường THCS Phan Bội Châu	
317	Nguyễn Gia Huy	29/04/2011	Nam	36.00	7.95	6.40	6.00				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
318	Thị Đoan Hyn	04/11/2011	Nữ	36.00	8.14	8.40	5.90				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
319	Nguyễn Thị Ngọc Vy	27/11/2011	Nữ	36.00	7.50	7.60	5.90				36	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
320	Nguyễn Quốc Đạt	24/03/2011	Nam	36.00	7.82	6.50	5.90				36	Trường THCS Nguyễn Hiền	
321	Tổng Ngọc Gia Hân	16/05/2011	Nữ	36.00	7.88	6.60	5.80				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
322	Phạm Minh Khang	03/11/2011	Nam	36.00	7.51	7.80	5.70				36	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
323	Nguyễn Đình Quang Thắng	17/01/2011	Nam	36.00	7.32	6.90	5.70				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
324	Tạ Ngọc Khang	02/08/2011	Nam	36.00	7.26	5.80	5.60				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
325	Hoàng Thị Diệu Ngân	18/02/2011	Nữ	36.00	7.84	8.00	5.50				36	Trường THCS Lê Lợi	
326	Hà Nguyễn Kim Vy	17/03/2011	Nữ	36.00	7.45	6.30	5.50				36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
327	Nguyễn Ngọc Hân	01/10/2011	Nữ	36.00	7.75	7.80	5.40				36	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
328	Mai Thị Phương Dung	27/01/2011	Nữ	36.00	6.81	6.60	5.20				36	Trường THCS Suối Cao	
329	Bùi Đỗ Anh Thư	21/07/2011	Nữ	36.00	7.75	6.60	5.20				36	Trường THCS Nguyễn Hiền	
330	Mai Đỗ Anh Minh	16/11/2011	Nam	35.00	7.78	6.20	7.60		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	36	Trường THCS Suối Cao	
331	Tăng Duy Dương	14/03/2011	Nam	35.00	7.19	5.50	6.60		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	36	Trường THCS Nguyễn Hiền	
332	Thông Kim Phụng	14/12/2011	Nữ	35.00	6.75	7.30	5.20		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	36	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
333	Trần Thị Yến Nhi	27/10/2011	Nữ	36.00		8.40	6.50				36	Trường ngoại tỉnh	
334	Cao Thúy Ngọc	03/09/2011	Nữ	35.00	8.39	7.40	8.60				35	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
335	Võ Lê Thu Ngân	14/11/2011	Nữ	35.00	8.21	8.00	8.40				35	Trường THCS Trưng Vương	
336	Nguyễn Thị Linh Chi	28/10/2011	Nữ	35.00	8.16	6.60	8.30				35	Trường THCS Suối Cao	

337	Nguyễn Thị Thảo Vy	20/11/2011	Nữ	35.00	8.11	8.00	8.10				35	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
338	Nguyễn Thị Quỳnh Như	05/11/2011	Nữ	35.00	7.79	7.50	8.10				35	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
339	Trương Minh Nguyệt	13/10/2011	Nữ	35.00	7.68	6.90	7.80				35	Trường THCS Suối Cao	
340	Trần Tuấn Kiệt	03/04/2011	Nam	35.00	7.94	6.60	7.80				35	Trường THCS Trung Vương	
341	Nguyễn Việt Hùng	30/03/2011	Nam	35.00	8.39	7.50	7.60				35	Trường THCS Nguyễn Trãi	
342	Trần Hoàng Văn Anh	20/07/2011	Nữ	35.00	8.04	7.90	7.40				35	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
343	Lê Nguyễn Na Ni	09/08/2011	Nữ	35.00	7.60	6.50	7.20				35	Trường THCS Suối Cao	
344	Nguyễn Lê Như Ngọc	11/06/2011	Nữ	35.00	8.24	6.90	7.10				35	Trường THCS Nguyễn Trãi	
345	Trương Phạm Tường Vi	06/12/2011	Nữ	35.00	7.51	6.70	6.90				35	Trường THCS Suối Cao	
346	Trịnh Hồ Long	01/06/2011	Nam	35.00	7.39	5.50	6.70				35	Trường THCS Nguyễn Trãi	
347	Nguyễn Như Thảo	24/06/2011	Nữ	35.00	8.39	7.60	6.50				35	Trường THCS Nguyễn Trãi	
348	Đào Tuyết Trân	25/11/2011	Nữ	35.00	8.50	7.60	6.50				35	Trường THCS Nguyễn Trãi	
349	Nguyễn Phạm Thái Bảo	20/04/2011	Nam	35.00	7.64	6.70	5.70				35	Trường THCS Trần Phú	
350	Nguyễn Anh Tài	22/06/2011	Nam	35.00	6.70	6.60	5.60				35	Trường THCS Lê Lợi	
351	Thổ Thị Khánh Như	26/04/2011	Nữ	34.00	8.05	7.10	6.50		Con Liệt sĩ, T.bình mất sức >=81%	2.00	36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
352	Võ Ngọc Thanh Duy	1/12/2011	Nữ	34.00	7.85	6.40	6.80		Con Liệt sĩ, T.bình mất sức >=81%	2.00	36	Trường THCS Nguyễn Trãi	
353	Liu Mỹ Phụng	11/09/2010	Nữ	34.00	8.05	7.10	7.00		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	35	Trường THCS Nguyễn Hiền	
354	Nguyễn Hà Bảo Ngọc	07/01/2011	Nữ	34.00	8.01	7.10	6.50		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	35	Trường THCS Nguyễn Hiền	
355	Danh Ngọc Kim Hà	07/10/2011	Nữ	34.00	7.92	6.70	6.60		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	35	Trường THCS Nguyễn Hiền	
356	Bùi Thị Thu Hương	17/01/2011	Nữ	34.00	7.04	5.80	7.40		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	35	Trường THCS Trung Vương	
357	Nguyễn Đức Trường	28/07/2011	Nam	34.00	6.79	6.10	6.30		Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	1.00	35	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
358	Nguyễn Vũ Thuỳ Anh	27/09/2011	Nữ	34.00	8.21	7.30	6.10				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
359	Lê Thị Mỹ Quyên	24/05/2011	Nữ	34.00	8.16	7.70	8.30				34	Trường THCS Trung Vương	
360	Trần Tiến Đạt	15/08/2011	Nam	34.00	8.11	7.80	6.50				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	

361	Đỗ Đình Đào	23/09/2011	Nữ	34.00	8.09	7.40	7.80				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
362	Bành Yến Nhi	21/03/2011	Nữ	34.00	8.09	7.70	6.30				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
363	Bùi Thị Thu Thủy	21/09/2011	Nữ	34.00	8.08	8.40	7.80				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
364	Đặng Thị Phương	11/05/2011	Nữ	34.00	8.08	7.60	7.70				34	Trường THCS Lê Thánh Tông	
365	Phạm Đăng Khoa	26/06/2011	Nam	34.00	8.05	7.60	8.20				34	Trường THCS Trưng Vương	
366	Trần Văn Tuấn	12/01/2011	Nam	34.00	8.04	8.40	7.20				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
367	Lê Thị Trúc Vy	18/12/2011	Nữ	34.00	8.02	6.10	6.70				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
368	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	13/08/2011	Nữ	34.00	8.02	7.40	6.10				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
369	Vũ Đỗ Anh Thư	09/12/2011	Nữ	34.00	8.01	8.20	6.40				34	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
370	Phạm Thị Thùy Vân	05/03/2011	Nữ	34.00	8.00	8.70	7.10				34	Trường THCS Trưng Vương	
371	Huỳnh Duy Hưng	02/07/2011	Nam	34.00	7.99	6.50	8.20				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
372	Châu Nguyễn Huyền Hoa	23/05/2011	Nữ	34.00	7.98	8.80	7.20				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
373	Nguyễn Bảo Hân	03/09/2011	Nữ	34.00	7.96	8.30	7.60				34	Trường THCS Trưng Vương	
374	Tăng Thanh Ngọc	07/11/2011	Nữ	34.00	7.94	7.20	7.60				34	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
375	Vũ Lê Khánh Ngọc	17/06/2011	Nữ	34.00	7.94	7.50	7.50				34	Trường THCS Lê Lợi	
376	Nguyễn Vũ Kim Long	13/02/2011	Nam	34.00	7.91	7.80	8.10				34	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
377	Nguyễn Hoàng Anh Thư	04/11/2011	Nữ	34.00	7.91	6.80	6.40				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
378	Đinh Đăng Khoa	28/06/2011	Nam	34.00	7.89	8.30	7.00				34	Trường THCS Lê Lợi	
379	Phạm Lê Ngọc Thủy Tiên	17/01/2011	Nữ	34.00	7.88	8.30	7.20				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
380	Nguyễn Ngọc Bảo Như	21/08/2011	Nữ	34.00	7.86	7.40	6.20				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
381	Hoàng Thị An Em	25/08/2010	Nữ	34.00	7.86	7.60	6.00				34	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
382	Trần Thị Bích Trâm	02/01/2011	Nữ	34.00	7.82	7.30	7.00				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
383	Lê Minh Tín	18/11/2011	Nam	34.00	7.80	7.70	8.50				34	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
384	Nguyễn Thị Yến Nhi	22/04/2011	Nữ	34.00	7.80	6.90	6.60				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
385	Lê Nguyễn Hoa Mỹ	09/02/2011	Nữ	34.00	7.80	6.80	6.40				34	Trường THCS Lê Lợi	
386	Huỳnh Nguyễn Diệu Tâm	24/12/2011	Nữ	34.00	7.78	8.20	7.30				34	Trường THCS Trưng Vương	
387	Hoàng Đức Anh	25/04/2011	Nam	34.00	7.78	7.30	6.90				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	

388	Lê Thị Quỳnh Như	29/09/2011	Nữ	34.00	7.78	7.00	6.90				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
389	Nguyễn Huy Hoàng	06/02/2011	Nam	34.00	7.75	7.20	8.10				34	Trường THCS Trung Vương	
390	Trần Ngọc Thùy Linh	25/02/2011	Nữ	34.00	7.74	7.20	6.90				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
391	Nguyễn Ngọc Mai	30/03/2011	Nữ	34.00	7.74	7.60	6.30				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
392	Nguyễn Ngọc Anh Thư	30/03/2011	Nữ	34.00	7.72	7.10	5.40				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
393	Dương Gia Bảo	17/12/2011	Nam	34.00	7.71	6.30	8.60				34	Trường THCS Suối Cao	
394	Đoàn Ngọc Diệu	07/08/2011	Nữ	34.00	7.71	7.10	6.40				34	Trường THCS Lê Lợi	
395	Nguyễn Thùy Huyền Trân	15/12/2011	Nữ	34.00	7.70	6.60	8.10				34	Trường THCS Lê Thánh Tông	
396	Nguyễn Anh Tuấn	06/04/2011	Nam	34.00	7.70	5.90	7.90				34	Trường THCS Suối Cao	
397	Phạm Ngọc Bảo Quyên	01/12/2011	Nữ	34.00	7.69	8.20	6.70				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
398	Bùi Thị Ngọc Linh	21/10/2011	Nữ	34.00	7.66	8.20	6.70				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
399	Nguyễn Thị Trúc Linh	15/11/2011	Nữ	34.00	7.65	7.70	8.20				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
400	Vũ Đoàn Gia Nguyên	22/02/2010	Nam	34.00	7.65	7.90	7.50				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
401	Nguyễn Đỗ Ngọc Tiến	22/05/2011	Nam	34.00	7.65	7.10	6.80				34	Trường THCS Trung Vương	
402	Đào Ngọc Bảo Trâm	26/08/2011	Nữ	34.00	7.65	7.90	5.80				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
403	Phan Ngọc Diễm Quỳnh	13/11/2011	Nữ	34.00	7.64	7.90	6.20				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
404	Hồ Mai Ngọc	11/10/2011	Nữ	34.00	7.62	6.70	6.50				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
405	Nguyễn Hồng Ngọc	31/05/2011	Nữ	34.00	7.61	6.70	5.80				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
406	Nguyễn Hoài Gia Vy	13/09/2011	Nữ	34.00	7.59	7.00	8.00				34	Trường THCS Lê Lợi	
407	Nguyễn Thành Danh	09/03/2011	Nam	34.00	7.59	6.10	5.90				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
408	Nguyễn Văn Đức Khang	27/04/2011	Nam	34.00	7.58	5.70	7.90				34	Trường THCS Suối Cao	
409	Trần Nguyễn Tuấn Tú	11/05/2011	Nam	34.00	7.58	6.80	7.80				34	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
410	Lê Bảo Như	21/05/2011	Nữ	34.00	7.56	7.30	7.30				34	Trường THCS Trung Vương	
411	Trần Quốc Thành	15/08/2011	Nam	34.00	7.56	6.60	7.10				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
412	Nguyễn Thị Thùy Linh	08/02/2011	Nữ	34.00	7.56	5.50	6.30				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
413	Phạm Đăng Khoa	25/09/2011	Nam	34.00	7.56	6.10	5.10				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
414	Nguyễn Phạm Thành Nhân	26/05/2011	Nam	34.00	7.55	6.10	7.00				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	



415	Trương Đỗ Anh Tuấn	11/08/2011	Nam	34.00	7.54	5.90	6.80				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
416	Đỗ Phương Ngân	19/08/2011	Nữ	34.00	7.51	7.30	6.30				34	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
417	Nguyễn Thị Thủy Tiên	27/04/2011	Nữ	34.00	7.50	7.10	6.10				34	Trường THCS Suối Cao	
418	Đào Thị Thảo Vy	17/11/2011	Nữ	34.00	7.49	7.60	7.10				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
419	Bùi Khắc Anh Dũng	15/12/2011	Nam	34.00	7.49	7.40	6.40				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
420	Trần Quốc Thiên	10/10/2011	Nam	34.00	7.49	6.50	6.20				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
421	Huỳnh Thị Kim Hạnh	30/04/2011	Nữ	34.00	7.48	7.60	6.30				34	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
422	Nguyễn Trần Nam	21/12/2011	Nam	34.00	7.48	6.10	5.70				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
423	Hồ Ngọc Duy	24/11/2011	Nam	34.00	7.46	6.20	6.20				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
424	Vũ Hoàng Dương	25/11/2011	Nam	34.00	7.45	7.30	7.10				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
425	Đỗ Văn Quý	30/11/2010	Nam	34.00	7.45	5.60	6.50				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
426	Nguyễn Tuấn Kiệt	27/11/2011	Nam	34.00	7.45	6.70	5.20				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
427	Võ Như Quỳnh	24/07/2011	Nữ	34.00	7.44	6.70	5.90				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
428	Thị Quỳnh Như	09/05/2011	Nữ	34.00	7.44	6.50	5.30				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
429	Võ Chí Hào	28/08/2011	Nam	34.00	7.40	5.50	6.30				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
430	Phan Minh Quân	14/04/2011	Nam	34.00	7.39	6.20	6.50				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
431	Nguyễn Thị Yến Nhi	13/09/2009	Nữ	34.00	7.36	7.00	5.80				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
432	Lê Ngọc Thanh Trúc	06/07/2011	Nữ	34.00	7.35	7.10	7.80				34	Trường THCS Lê Lợi	
433	Nguyễn Ngọc Mai Phương	24/09/2011	Nữ	34.00	7.35	6.50	6.00				34	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
434	Vương Mai Xuân Quyền	18/10/2011	Nam	34.00	7.34	7.20	5.00				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
435	Thái Nguyễn Hoàng Duy	29/08/2011	Nam	34.00	7.32	6.20	5.90				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
436	Chu Thế Vũ Phong	02/04/2011	Nam	34.00	7.32	6.60	5.70				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
437	Trần Đỗ Khanh	15/04/2011	Nam	34.00	7.31	6.60	7.30				34	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
438	Trần Phan Hoàng Đạt	19/10/2011	Nam	34.00	7.29	6.40	5.60				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
439	Trần Nguyễn Tấn Kiệt	17/09/2011	Nam	34.00	7.29	6.40	5.50				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
440	Lê Gia Bảo	03/03/2011	Nam	34.00	7.29	7.00	5.40				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
441	Nguyễn Ngọc Kiều Oanh	11/07/2011	Nữ	34.00	7.29	6.60	5.30				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	

442	Trần Ngọc Yến Nhi	18/08/2011	Nữ	34.00	7.26	6.00	6.70				34	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
443	Nguyễn Ngọc Bích	04/05/2011	Nữ	34.00	7.26	7.20	5.80				34	Trường THCS Lê Lợi	
444	Hoàng Ngọc Phát	18/03/2011	Nam	34.00	7.24	6.10	7.50				34	Trường THCS Lý Thường Kiệt	
445	Hoàng Ngọc Minh	26/02/2011	Nam	34.00	7.22	6.40	5.10				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
446	Nguyễn Khánh Duy	14/05/2011	Nam	34.00	7.21	6.90	7.40				34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
447	Hồ Minh Nhật	27/09/2011	Nam	34.00	7.21	6.70	7.40				34	Trường THCS Lê Lợi	
448	Nguyễn Thị Dịu Hiền	28/02/2011	Nữ	34.00	7.16	6.60	6.00				34	Trường THCS Nguyễn Hiền	
449	Dương Nhật Thái	16/08/2011	Nam	34.00	7.15	7.30	7.70				34	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	
450	Đình Quốc Tấn	06/01/2011	Nam	34.00	7.15	7.20	7.20				34	Trường THCS-THPT Suối Nho	
451	Thị Thanh Trúc Mai	12/06/2011	Nữ	34.00	7.12	6.60	4.20				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	
452	Lê Phạm Hồng Anh	30/01/2011	Nữ	34.00	7.11	6.00	5.50				34	Trường THCS Lê Thánh Tông	
453	Nguyễn Minh Nhật	21/08/2010	Nam	34.00	7.06	7.10	6.50	6.8			34	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
454	Trần Vĩnh An	14/11/2011	Nam	34.00	8.11	7.40	9.00				34	Trường THCS Nguyễn Trãi	Tuyển Thăng
455	Nguyễn Nam Định	22/06/2011	Nam	30.00	7.16	7.10	5.10				30	Trường THCS Nguyễn Trãi	Tuyển Thăng
456	Phạm Thanh Hoàng	04/09/2009	Nam	30.00	7.28	6.70	5.10				30	Trường THCS Nguyễn Trãi	Tuyển Thăng
457	Trần Thanh Phúc	29/08/2011	Nam	29.00	6.01	7.00	5.30				29	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	Tuyển Thăng
458	Đoàn Lê Ngọc Diễm	25/01/2011	Nữ	28.00	6.41	5.90	6.40				28	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Tuyển Thăng
459	Huỳnh Bá Dũng	18/04/2009	Nam	28.00	6.75	5.90	6.00				28	Trường THCS Nguyễn Trãi	Tuyển Thăng
460	Võ Quốc Hưng	04/04/2011	Nam	28.00	6.48	5.40	5.10				28	Trường THCS Nguyễn Trãi	Tuyển Thăng

Xuân Lộc, Ngày 03 tháng 07 năm 2026



Vũ Ngọc Cường